

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ GIA LỘC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **642**/QĐ-UBND

Gia Lộc, ngày **15** tháng **8** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
xã Gia Lộc 6 tháng cuối năm 2025 sau sắp xếp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIA LỘC

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2025;

Căn cứ Báo cáo số 59 /BC-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Gia Lộc về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Gia Lộc 6 tháng cuối năm 2025 sau sắp xếp.

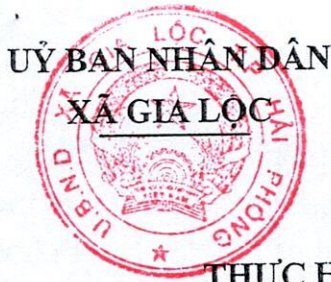
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (để báo cáo);
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH**Phạm Văn Thung**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ XÃ GIA LỘC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025 SAU SẮP XẾP

(Ban hành kèm theo Quyết định số **642/QĐ-UBND** ngày **15** tháng **8** năm 2025
của Chủ tịch UBND xã Gia Lộc)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) 6 tháng cuối năm năm 2025 là thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác THTK, CLP; tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội 05 năm 2021 - 2025, gia tăng nguồn lực chăm lo cho Nhân dân trên địa bàn xã sau khi tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; cùng với thành phố để làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27- CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP và Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024

Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2025; Kế hoạch số 214KH/TU ngày 03/5/2024 của Tỉnh ủy Hải Dương thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch số 3435/KH-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Hải Dương triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/NQCP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng

phí trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2025 và các Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố Hải Phòng.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 thành phố Hải Phòng sau sắp xếp; Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải Phòng sau sắp xếp; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) 6 tháng cuối năm 2025 của thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Gia Lộc về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách xã năm 2025 xã Gia Lộc sau sắp xếp; Quyết định số 631/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND xã về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các phòng, cơ quan, đơn vị xã Gia Lộc sau sắp xếp; Kế hoạch của UBND xã Gia Lộc kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2025 xã Gia Lộc sau sắp xếp.

c) Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng Kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THPTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THPTK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế, xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2025 của xã Gia Lộc sau sắp xếp đã được Hội đồng nhân dân xã Gia Lộc thông qua.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; THPTK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo tinh thần Quy định số

189-QĐ/TW, ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Kế hoạch số 248-KH/TU, ngày 28/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Văn bản số 1749-CV/TU ngày 14/3/2025 của Thành ủy Hải Phòng về việc quán triệt, triển khai thực hiện quy định số 189-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Văn bản, Kế hoạch triển khai quán triệt của Đảng ủy xã Gia Lộc.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản công, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

d) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình trọng điểm, quan trọng; các công trình mang tính kết nối liên vùng. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

đ) Hoàn thành và tổ chức hoạt động bộ máy chính quyền địa phương và tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới khi tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

e) Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về THTK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

f) Tập trung ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

g) Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên. Đề xuất với cấp có thẩm quyền thu hồi triệt để các dự án đầu tư thuê đất ngoài khu công nghiệp treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

h) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công:

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Đấu giá tài sản; Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, tham mưu để hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc thẩm quyền của tỉnh, trong đó lưu ý tới việc triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của thành phố ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; đặc biệt là việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

c) Các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả (kể cả tài sản công của cơ quan Trung ương, của thành phố trên địa bàn) để đề xuất cấp có thẩm quyền, quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định; không để lấn chiếm, lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

a) Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phân đầu tăng cao hơn nữa tỉ lệ chi đầu tư phát triển; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ, Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Gia Lộc.

c) Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ Ngân sách Nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

a) Việc phân bổ vốn đầu tư công phải bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với định hướng, mục tiêu phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021 - 2025. Đồng thời, phải tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, của HĐND thành phố và Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND thành phố về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công

thành phố năm 2025 (sau sắp xếp); Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 28/7/2025 của UBND thành phố về Kịch bản giải ngân vốn đầu tư công thành phố 6 tháng cuối năm 2025; Văn bản chỉ đạo của UBND xã tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 28/7/2025 của UBND thành phố; thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác.

c) Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Chủ đầu tư các dự án đề xuất các giải pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn.

d) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và khả năng nguồn vốn đầu tư công của địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Gia Lộc và Kế hoạch sử dụng đất hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó của xã Gia Lộc sau sắp xếp

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Tăng cường rà soát các dự án liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để tham mưu các giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/7/2025 của UBND xã Gia Lộc về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường, xây dựng, hàng

lang giao thông, thủy lợi trên địa bàn xã. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

d) Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn sau sắp xếp; đảm bảo tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06 của Chính phủ và Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, phù hợp với hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ký duyệt, xác nhận theo quy định của pháp luật, trong đó có cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả và công khai, minh bạch tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

đ) Tổng hợp, công bố kết quả kiểm kê tài nguyên nước đến năm 2025 báo cáo cấp có thẩm quyền theo Quyết định số 1883/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ tại và Quyết định số 1557/QĐ-BTNMT ngày 13/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025.

e) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị của UBND thành phố về việc tăng cường tiết kiệm điện trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo.

5. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, của tỉnh về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

c) Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các

Bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CĐTTg ngày 11/12/2024 Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính (TTHC), cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1946/UBNDTTHCC ngày 22/7/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025.

d) Tập trung hoàn thành cắt giảm, đơn giản thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Công điện số 127/CĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM SAU SẮP XẾP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP:

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực:

a) Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan:

Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Quyết liệt thực hiện Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Chiến lược dữ liệu tỉnh Hải Dương đến năm 2030; Kế hoạch số 457/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2025; Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 21/9/2020 của UBND thành phố về chuyển đổi số thành phố Hải

phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Chuyển đổi số toàn diện trong thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết; tham mưu xây dựng cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP:

a) Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì, phối hợp các cơ quan báo chí, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, Trường thôn, Ban công tác Mặt trận thôn trên địa bàn xã đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì triển khai thực hiện việc lồng ghép nội dung giáo dục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THTK, CLP trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công:

Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan, tham mưu UBND xã: Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tập trung hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn xã sau sắp xếp; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý trụ sở, tài sản dôi dư đối với các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước:

Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tiếp tục tham mưu UBND xã: Đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan Phòng Kinh tế xã thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị sử dụng ngân sách, các thôn; quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch vốn được giao. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi NSNN khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng tăng thêm trong năm 2025, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách cải cách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng), không để xảy ra tình trạng nợ lương, phụ cấp cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được giao tập trung rà soát tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoặc ban hành mới hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu, định mức phân bổ ngân sách, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách cho giai đoạn tiếp theo phù hợp với điều kiện khả năng ngân sách.

Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã, kịp thời triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương và hướng dẫn hướng dẫn của tỉnh thuận lợi trong việc áp dụng, thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm: Rà soát để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công; Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách tiếp tục tự kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo... phải có biện pháp cụ thể xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền:

+ Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

+ Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu.

+ Tham mưu, phối hợp với Sở Tài chính để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

Các các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan:

+ Các cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và các chủ đầu tư ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã chịu trách nhiệm: Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Lựa chọn dự án đã bảo đảm về thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch vốn có thể triển khai ngay. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

+ Phòng Kinh tế xã chủ trì: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư công.

+ Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

+ Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã:

Tăng cường công tác kiểm tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai, xây dựng; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên phạm vi toàn quốc, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

đ) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động:

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND xã:

Tiếp tục rà soát cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, đánh giá việc giao và quản lý biên chế của địa phương theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương, của thành phố về quản lý biên chế.

Nghiên cứu và tham mưu cho UBND xã để đề xuất cấp có thẩm quyền để hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP:

a) Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các thôn trên địa bàn:

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đề xuất cấp có thẩm quyền có biện pháp xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP.

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên.

b) Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn về quản lý các khoản thu đóng góp của phụ huynh học sinh trên địa bàn năm học 2025-2026; đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP.

c) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị (đơn vị trực tiếp sử dụng tài chính, tài sản công) chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra. Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Căn cứ Chương trình THTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 sau sắp xếp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Trưởng các thôn trên địa bàn xã triển khai ngay việc xây dựng Chương trình THTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và chịu trách nhiệm trước UBND xã, UBND thành phố nếu không triển khai, chậm triển khai hoặc để tình trạng lãng phí xảy ra tại cơ quan, đơn vị, (trong thời gian 30 ngày kể từ ngày Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng cuối năm 2025 sau sắp xếp được ban hành).

2. Nội dung trong Chương trình THTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 của mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị và các thôn cần đảm bảo một số yêu cầu cụ thể sau:

- Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THTK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị góp phần

nâng cao hiệu quả hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

- Nội dung Chương trình THPTK, CLP bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THPTK, CLP của Chính phủ, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025; đồng thời, gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

- Đảm bảo bao quát hết các phạm vi, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; phân công nhiệm vụ cụ thể trong tổ chức thực hiện, triển khai Chương trình THPTK, CLP đến từng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trong đó xác định rõ cơ quan, đơn vị đầu mối.

- Tập trung xây dựng các giải pháp quyết liệt, hiệu quả để hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra tại Chương trình THPTK, CLP của các cơ quan, đơn vị để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra tại Chương trình tổng thể của Chính phủ, của thành phố Hải Phòng, của xã Truwongf Tân về THPTK, CLP giai đoạn 2021-2025 và năm 2025.

- Thực hiện phổ biến Chương trình THPTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng tải công khai trên Cổng/trang thông tin của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; đồng thời Chương trình THPTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 của đơn vị mình gửi về phòng Kinh tế xã **chậm nhất 15 ngày kể từ ngày ban hành**; nếu cơ quan, tổ chức, đơn vị không gửi Văn bản hoặc kế hoạch tổ chức, triển khai Chương trình THPTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 thì chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, giám sát về việc triển khai, tổ chức, thực hiện Chương trình THPTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 của các cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

3. Tổ chức triển khai Chương trình THPTK, CLP 6 tháng cuối năm 2025 của các cơ quan, tổ chức, đơn vị mình bảo đảm tiến độ, có chất lượng, rõ nhiệm vụ đến từng bộ phận, cá nhân của đơn vị, tổ chức mình quản lý; thực hiện tự kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, trong đó chú trọng tự kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu về THPTK, CLP đặt ra tại Chương trình.

4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác THPTK, CLP và báo cáo kết quả thực hiện về phòng Kinh tế xã (**trước ngày 05 tháng 02 năm sau**) để tổng hợp báo cáo UBND xã, Sở Tài chính và UBND thành phố Hải Phòng theo yêu cầu. Nội dung báo cáo gồm:

a) Báo cáo kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024 theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THPTK, CLP và thực hiện đánh giá kết quả THPTK,

CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

b) Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài việc báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình quản lý theo chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể: - Phòng Kinh tế xã:

+ Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường.

+ Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực đầu tư công; trong lĩnh vực chi thường xuyên ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc; Quỹ tài chính ngoài ngân sách.

+ Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong công tác chuẩn bị đầu tư, công tác đấu thầu dự án đầu tư công, công tác giải ngân vốn đầu tư công, công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

+ Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP lĩnh vực thẩm định hồ sơ xây dựng các công trình, dự án đầu tư công, tiêu dùng, tiết kiệm năng lượng; công tác quản lý đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

+ Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

+ Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, tinh giản biên chế trong khu vực nhà nước.

+ Báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực tổ chức lễ hội.

- Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thông xã phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, báo cáo kết quả xây dựng các chương trình, chuyên mục liên quan đến công tác phổ biến, tuyên truyền THTK, CLP.

- Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm đôn đốc triển khai thực hiện công tác THTK, CLP trên địa bàn xã.

Trên đây là Chương trình THTK, CLP năm 2025. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Gia Lộc yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh thì phản ánh kịp thời về phòng Kinh tế xã để tổng hợp báo cáo UBND xã nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.